

Số: 236/QĐ-ĐHSPTDTHN

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng sơ sở giáo dục đại học;

QUYẾT ĐỊNH:

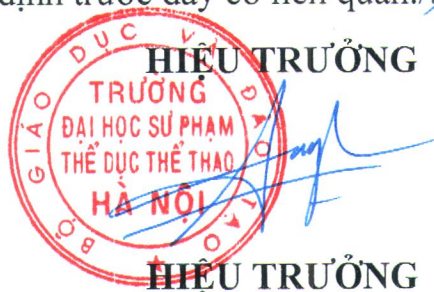
Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Điều 2. Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng được sử dụng từ năm học 2020 - 2021 cho các hoạt động có liên quan của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Điều 3. Phòng Tổ chức cán bộ và Truyền thông và các đơn vị, cá nhân trong Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. Quyết định này thay thế cho các quyết định trước đây có liên quan. /

Nơi nhận:

- ĐU, BGH;
- Thành viên BGĐ;
- Như Điều 2;
- Lưu VT, TCCB&TT.



HỆ THỐNG ĐO LƯỜNG KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG KẾT NỐI PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ - ĐHSPTDTTHN ngày 19/4/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Hệ thống đo lường kết quả và tác động kết nối, phục vụ cộng đồng (sau đây gọi tắt là hệ thống đo lường) của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội (sau đây gọi tắt là Nhà trường) bao gồm 02 nhóm có nguồn thu và không có nguồn thu.

2. Hệ thống đo lường được áp dụng đối với các hoạt động đào tạo; bồi dưỡng; nghiên cứu khoa học; tham gia phát triển phong trào thể dục thể thao; tham gia các hoạt động xã hội; hoạt động thiện nguyện do Nhà trường, các đơn vị trực thuộc và các cá nhân là viên chức, người lao động, sinh viên, học viên thực hiện.

Điều 2. Nguyên tắc

1. Thể hiện được vai trò và đóng góp của Nhà trường đối với các địa phương; nơi đặt địa điểm của Nhà trường và những cộng đồng, nhóm đối tượng có liên quan.

2. Xác định rõ các kết quả từ mỗi hoạt động theo Điều 1 Quy định này.

3. Đánh giá được mối liên hệ giữa kết quả với sứ mạng của Nhà trường.

4. Sử dụng và quản lý các kết quả trong thực tế.

5. Thể hiện rõ các mức độ hài lòng của các bên liên quan về các hoạt động phục vụ cộng đồng Nhà trường đã cung cấp.

Điều 3. Đầu mối xây dựng và quản lý hệ thống đo lường

1. Các đơn vị, cá nhân được giao đầu mối các hoạt động phục vụ cộng đồng theo Khoản 2 Điều 1 Quy định này có trách nhiệm thực hiện việc đo lường kết quả, báo cáo kết quả theo quy định về chế độ báo cáo của Nhà trường;

2. Phòng Tổ chức cán bộ và Truyền thông là đầu mối xây dựng và quản lý hệ thống đo lường, hướng dẫn các đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ; tổng hợp báo cáo chung của Nhà trường theo quy định.

Chương II.

CHỈ SỐ, CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG

Điều 4. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động đào tạo

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng lớp, học viên được Nhà trường tổ chức cho tổ chức khác, cho cộng đồng;

- Số lượng giảng viên, sinh viên thực hành, thực tập tại các cơ sở thực hành, thực tập có đóng góp không hưởng thù lao;

- Kết quả đóng góp thực tế của giảng viên, sinh viên trong thời gian thực hiện, thực tập;

- Số lượng, sự thay đổi các nguồn hỗ trợ từ Nhà trường.

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Sự thay đổi năng lực, kết quả công việc của cơ sở, đội ngũ cán bộ nhân viên của cơ sở sau khi giảng viên, sinh viên đến thực hành, thực tập tại các cơ sở (bao gồm cả vật chất thay đổi và tinh thần);

- Số ý kiến đánh giá của cơ sở thực hành, thực tập hoặc của các cá nhân trong cơ sở thực hành, thực tập.

Điều 5. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động bồi dưỡng

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả:

- Số lượng lớp tập huấn; buổi nói chuyện chuyên đề; buổi tuyên truyền thực hiện cho cộng đồng bằng nguồn kinh phí của Nhà trường hoặc cử giảng viên, báo cáo viên không tính phí;

- Số lượng học viên, nhân dân trong cộng đồng tham gia từng lớp huấn luyện hoặc từng buổi nói chuyện chuyên đề, buổi tuyên truyền;

- Số lượng, sự thay đổi các nguồn hỗ trợ từ Nhà trường.

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Sự thay đổi nhận thức, hành vi của người dân cộng đồng sau khi tham gia các lớp tập huấn, các buổi nói chuyện chuyên đề, các buổi tuyên truyền;

- Số ý kiến phản hồi, đánh giá của địa phương, cơ sở, người học, người tham gia các lớp tập huấn, buổi nói chuyện chuyên đề, buổi tuyên truyền.

Điều 6. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động nghiên cứu cứu khoa học

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng kết quả đề tài/ nhiệm vụ khoa học đã chuyển giao có ứng dụng vào thực tế ít nhất 1 giải pháp/ kiến nghị;
- Số lượng đề tài/ nhiệm vụ khoa học được Nhà trường hỗ trợ tài chính và kỹ thuật triển khai (bao gồm cả đề tài của sinh viên);
- Số lượng đề tài/ nhiệm vụ khoa học Nhà trường thực hiện theo đơn hàng của tổ chức, cộng đồng và cá nhân;
- Số lượng các trích dẫn hàng năm từ các công bố khoa học của Nhà trường.

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cơ quan, tổ chức được chuyển giao đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học ứng dụng thực tế.
- Ý kiến phản hồi, đánh giá của sinh viên, học viên về sự hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật;
- Các sản phẩm được phát triển từ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học.

Điều 7. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động tham gia các hiệp hội nghề nghiệp có liên quan đến các ngành nghề đào tạo hiện có của nhà trường

Chỉ số, chỉ báo về kết quả:

Đối với hoạt động tham gia các hiệp hội nghề nghiệp có liên quan đến các ngành nghề đào tạo hiện có của nhà trường:

- Số lượt cán bộ, giảng viên tham gia các hiệp hội nghề nghiệp có liên quan đến các ngành nghề đào tạo hiện có của nhà trường;

Đối với hoạt động tham gia phát triển phong trào thể dục thể thao:

- Số lượt cán bộ, giảng viên tham gia trọng tài, hội đồng khoa học.
- Số lượng và kết quả của các chương trình đồng diễn được tư vấn, hướng dẫn;

- Số lượng và kết quả của các hoạt động phổ biến phát triển phong trào thể dục thể thao.

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của các cơ quan, đơn vị, tổ chức về hoạt động tham gia phát triển phong trào thể dục thể thao.

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của các cơ quan, đơn vị, địa phương có hoạt động phổ biến phát triển phong trào thể dục thể thao; tư vấn, hướng dẫn.

Điều 8. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động xã hội

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số hoạt động hướng tới phục vụ cộng đồng được lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn của các khoa, phòng, trung tâm, viện nghiên cứu được triển khai hàng năm;

- Số người, số cơ sở, cộng đồng được hưởng lợi từ các hoạt động phục vụ cộng đồng do các khoa, phòng, trung tâm, viện nghiên cứu triển khai;

- Số công trình, dự án được triển khai tới cơ sở, cộng đồng;

- Nguồn lực (nhân lực, tài chính, vật chất) của Nhà trường được hỗ trợ cho tổ chức, cộng đồng.

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cán bộ, nhân viên tại cơ sở; người dân tại cộng đồng về sự thay đổi của tổ chức, địa phương sau khi triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng;

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cán bộ, viên chức, người lao động thuộc Nhà trường về sự thay đổi bản thân sau khi tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng.

Điều 9. Đo lường kết quả và tác động từ hoạt động thiện nguyện vọng

1. Chỉ số, chỉ báo về kết quả

- Số lượng các hoạt động thiện nguyện do Đoàn thanh niên, Công đoàn và các đơn vị trực thuộc học viện tổ chức hàng năm;

- Số cơ sở, địa phương được hưởng lợi từ các hoạt động thiện nguyện

- Kết quả đóng góp bằng tài chính và nhân lực thực tế .

2. Chỉ số, chỉ báo về tác động

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân tiếp nhận hoặc được thụ hưởng các hoạt động thiện nguyện;

- Ý kiến phản hồi, đánh giá của cán bộ, viên chức, người lao động thuộc Nhà trường về sự thay đổi bản thân sau khi tham gia các hoạt động thiện nguyện.

Chương III.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện đo lường

1. Các đơn vị thuộc Nhà trường lồng ghép các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng vào các hoạt động chuyên môn của từng đơn vị. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chủ động áp dụng các chỉ số đo lường và báo cáo kết quả về Ban Giám hiệu thông qua Phòng Tổ chức cán bộ và Truyền thông.

2. Trên cơ sở kế hoạch tổ chức các hoạt động, Ban Giám hiệu sẽ có chỉ đạo các đơn vị có liên quan làm đầu mối tổ chức đánh giá kết quả và tác động

của các hoạt động kết nối và cộng đồng phục vụ, tổng hợp báo cáo và cơ sở dữ liệu.

3. Tiếp nhận sự phản hồi, báo cáo của các bên liên quan thường xuyên và có kế hoạch cải tiến nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả kết nối và phục vụ cộng đồng.

4. Các chỉ số đo lường trong quy định là cơ sở để xây dựng các công cụ thu thập thông tin, thông tin phân tích trong báo cáo tổng hợp.

Điều 11. Xây dựng phần mềm quản lý đo lường kết quả

1. Trong giai đoạn 2020-2025, đảm bảo quản lý đo lường kết quả một cách thường xuyên, sử dụng ứng dụng Excel trên Microsoft để quản lý cơ sở dữ liệu theo các quy định tại Chương II Quy định này.

2. Việc cập nhật, bổ sung các chỉ số đo lường được thực hiện trên cơ sở đề xuất của các đơn vị Nhà trường và phù hợp với yêu cầu chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 12. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Các đơn vị, cá nhân trong Nhà trường có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo quy định, tổng hợp, báo cáo kết quả theo Quy định này.

2. Quy định có hiệu lực kể theo hiệu lực Quyết định ban hành./.



